

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI
VIỆT NAM
VIETNAM MARITIME
COMMERCIAL JOINT STOCK
BANK

Số/No.: **6102**/2021/CV-TGD5

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 14 tháng 09 năm 2021
Hanoi, day month 09 year 2021

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**



Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam/ Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank
 - Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: MSB
 - Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Thuong Ward, Dong Da district, Hanoi, Vietnam
 - Điện thoại/ *Telephone*: 024-37718989
 - Fax: 024-37718899
 - Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Nguyễn Hoàng Linh
Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc/ Chief Executive Officer
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Công bố Báo cáo sử dụng vốn từ nguồn chào bán cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu/Information disclosure on Audited Capital Usage Report from offering treasury shares to existing shareholders.

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.

Lý do/ Reason:

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 14 /09/2021 tại đường dẫn : <https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu>

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date / 09 /2021.

Available at: <https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ .

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

Báo cáo sử dụng vốn

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HOÀNG LINH**

NGÂN HÀNG TMCP
HÀNG HẢI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6101** /2021/CV-TGD5

Hà Nội, ngày 14 tháng 09 năm 2021

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 277/GCN-UBCK do Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/11/2020 hoặc Công văn số 1783/UBCK-QLCB ngày 06/05/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của MSB)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành (*đầy đủ*): Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
3. Điện thoại: (024) 3 771 89 89 Fax: (024) 3 771 88 99
Website: <https://www.msb.com.vn/>
4. Vốn điều lệ: 11.750.000.000.000 đồng.
5. Mã cổ phiếu (nếu có): MSB
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: tại Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Số hiệu tài khoản: 111988
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0200124891 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2005, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/04/2020.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ tài chính, tiền tệ, ngân hàng.



STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Hoạt động trung gian tiền tệ khác</p> <p>Chi tiết: Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây: Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận; Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; Cung ứng các phương tiện thanh toán; Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh; Cấp tín dụng dưới các hình thức sau: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế; Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận; Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;</p> <p>- Kinh doanh mua, bán vàng miếng</p>	6419 (Chính)
2	<p>Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)</p> <p>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; Mua bán trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu doanh nghiệp;</p> <p>Thực hiện dịch vụ môi giới tiền tệ; Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;</p>	6499
3	<p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Các hoạt động thanh toán và giao dịch bằng thẻ tín dụng; Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; Mua, bán nợ;</p>	6619

- Dịch vụ chính: huy động, nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động: 0001/NH-GP do thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991 đã được bổ sung gần nhất theo Quyết định số 1697/QĐ-NHNN ngày 14/08/2019. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 (chín mươi chín) năm.

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam
2. Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 82.522.811 cổ phiếu
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 952.955.604.000 đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 950,4 tỷ đồng.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 10/3/2021

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Tiến độ dự án theo kế hoạch đã công bố:

Nghị quyết HĐQT số 18.02/2020/NQ-HĐQT ngày 08/10/2020 thông qua mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cụ thể như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến (tỷ VNĐ)	Thời gian dự kiến	Nội dung đầu tư dự kiến
1	Đầu tư xây dựng Ngân hàng số	136,6	2020-2023	Đầu tư hệ thống core-banking cho dự án Ngân hàng số, đầu tư hạ tầng công nghệ để tạo nền tảng xây dựng hệ sinh thái số.
2	Đầu tư số hóa Ngân hàng	323,8	2021-2025	Thuê tư vấn và đầu tư nguồn nhân lực, nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin để thực hiện số hóa các quy trình hoạt động trong hệ thống Ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.
3	Đầu tư hệ thống core-banking mới	490,0	2021-2025	Đầu tư hệ thống core-banking mới (bao gồm phần cứng, phần mềm, nhân lực triển khai), thay thế hệ thống core-banking hiện tại đã đầu tư từ năm 2003.
	Tổng cộng	950,4		

2. Tiến độ dự án hiện tại:

STT	Mục đích	Số tiền đã sử dụng (tỷ VNĐ)	Thời gian giải ngân dự kiến đến	Nội dung đầu tư
1	Đầu tư xây dựng Ngân hàng số	36,9	2023	Đầu tư hệ thống core-banking cho dự án Ngân hàng số, đầu tư hạ tầng công nghệ để tạo nền tảng xây dựng hệ sinh thái số.
2	Đầu tư số hóa Ngân hàng	8,2	2025	Thuê tư vấn và đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin để thực hiện số hóa các quy trình hoạt động trong hệ thống Ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.
3	Đầu tư hệ thống core-banking mới	11,6	2025	Đầu tư hệ thống core-banking mới (bao gồm phần cứng, phần mềm, cơ sở hạ tầng và nhân lực triển khai), thay thế hệ thống core-banking hiện tại đã đầu tư từ năm 2003.
	Tổng cộng	56,7		

3. Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại: <https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu> từ ngày 14 tháng 9 năm 2021.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HOÀNG LINH